TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST Ngày: 26-01-2024 V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C- TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Minh Quang.

2. Ông Trần Văn Cường.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Trần Tấn Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 514/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Hồng S, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Ông Phan Ngọc L, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 02 tháng 10 năm 2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Hồng S *trình bày:* Bà và ông Phan Ngọc L tổ chức lễ cưới vào năm 2016 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 20/2016 ngày 04/3/2016. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông L thường xuyên rượu chè, kiếm chuyện gây gỗ và đánh bà. Vợ chồng bất đồng ý kiến, không tìm được tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vả, hôn nhân không còn hạnh phúc. Vợ chồng ly thân từ tháng 01/2021 cho đến nay nên bà xác định không có việc bà đang mang thai như ông L đã nêu, theo bà thì ông L nói vậy để không ly hôn với bà. Hiện

tại, bà đã về nhà mẹ ruột sinh sống, vợ chồng không còn sống chung, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Nay bà nhận thấy không còn tình cảm với ông L, không thể tiếp tục chung sống nên bà yêu cầu giải quyết cho ly hôn với ông L.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phan Ngọc Bảo T, sinh ngày 09/01/2016. Hiện tại, cháu T đang sống với ông L, do ông L trực tiếp chăm sóc. Để đảm bảo điện kiện sinh sống ổn định cho con nên khi ly hôn, bà S yêu cầu để ông L tiếp tục nuôi dưỡng con chung, bà tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung bà xác định không có.

Bị đơn ông Phan Ngọc L *trình bày tại Tờ tự khai ngày 07/12/2023:* Vợ chồng cưới nhau năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc sau đó thì phát sinh chút mâu thuẫn do ông có rượu chè nên vợ chồng xảy ra cãi vả nhưng không có việc ông đánh bà S như bà S trình bày. Ngoài ra, vợ chồng không còn mâu thuẫn nào khác. Vợ chồng cũng không có ly thân, bà S hiện đang mang thai đứa con thứ hai của vợ chồng. Bà S giận ông và bỏ về nhà mẹ ruột ở Tây Ninh sống vài tháng nay. Nay ông còn thương vợ con nên đề nghị cho cơ hội hàn gắn với bà S, ông không đồng ý ly hôn với bà S.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phan Ngọc Bảo T, sinh ngày 09/01/2016. Hiện tại, con chung đang sống với ông. Trường hợp nếu ly hôn thì ông đồng ý tiếp tục nuôi con, vấn đề cấp dưỡng ông không có ý kiến.

Về tài sản chung và nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Nguyễn Hồng S và ông Phan Ngọc L có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện C cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20/2016 ngày 04/3/2016 nên hôn nhân là hợp pháp.

[1.2] Ông Phan Ngọc L là bị đơn, hiện nay đang cư trú tại xã L, huyện C nên khi bà S có đơn khởi kiện ly hôn, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình để thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[1.3] Bị đơn ông Phan Ngọc L được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng S:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà S nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông L và theo bà S thì nguyên nhân mâu thuẫn là do ông L thường xuyên rượu chè, kiếm chuyện gây gỗ và đánh bà. Vợ chồng bất đồng ý kiến, không tìm được tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vả, hôn nhân không còn hạnh phúc. Tại phiên tòa, bà S xác định vợ chồng cũng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau

và kiên quyết xin ly hôn. Đối với ông L không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án cho vợ chồng cơ hội để hàn gắn tình cảm. Ông L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên hòa giải, phiên tòa nhưng ông L không đến tham dự phiên hòa giải và phiên tòa cho thấy ông L không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với bà S. Hội đồng xét xử xét thấy, mục đích hôn nhân giữa bà S và ông L không đạt được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Hồng S là có căn cứ được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà S và ông L có một con chung tên Phan Ngọc Bảo T, sinh ngày 09/01/2016, hiện nay đang sống chung với ông L. Khi ly hôn, bà S yêu cầu để ông L tiếp tục nuôi con, ông L cũng đồng ý. Đồng thời, cháu T cũng có nguyện vọng sống với ông L, do đó để đảm bảo điều kiện sinh sống và phát triển bình thường ổn định cho con chung nên cần giao cho ông L tiếp tục nuôi dưỡng con chung là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Ông L không có ý kiến yêu cầu về cấp dưỡng tuy nhiên bà S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi, xét thấy đây là sự tự nguyện của bà L, đảm bảo lợi ích cho con chung nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung bà S và ông L xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Hồng S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền, thời hạn kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228; Điều 266; Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Hồng S đối với bị đơn ông Phan Ngọc L.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hồng S được ly hôn với ông Phan Ngọc L.

Về nuôi con chung: Giao cho ông Phan Ngọc L được trực tiếp nuôi dưỡng người con chung chưa thành niên là Phan Ngọc Bảo T, sinh ngày 09/01/2016. Ghi nhận bà Nguyễn Hồng S cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian bắt đầu từ ngày 26/01/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hánh án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Hồng S phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà S đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 0006137 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Long An, bà S phải nộp tiếp 300.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bà Nguyễn Hồng S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Phan Ngọc L vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Cơ quan nơi đăng ký kết hôn
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Quyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thám

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trần Ánh Hồng – Nguyễn Văn Hải	**Nguyễn Ngọc Thám**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thám

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trịnh Thị Kim Quyên – Nguyễn Thị Mai Hương	**Nguyễn Ngọc Thám**